

Số: 2310 /KH-UBND

Bình Lư, ngày 08 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Bình Lư

Thực hiện Kế hoạch số 8490/KH-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lai Châu; căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân xã Bình Lư ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả; cụ thể hóa các nhiệm vụ của cấp xã, bảo đảm công tác hòa giải ở cơ sở được thực hiện thường xuyên, thực chất, gắn với nhiệm vụ quản lý nhà nước, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, trưởng thôn, bản, tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên và Nhân dân về vị trí, vai trò của hòa giải ở cơ sở; phát huy tinh thần tự quản, đoàn kết trong cộng đồng dân cư, góp phần phòng ngừa, hạn chế phát sinh đơn thư, khiếu nại, tranh chấp và các vụ việc phức tạp ngay từ thôn, bản.

Rà soát, củng cố, kiện toàn các tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên trên địa bàn 22 thôn, bản; chú trọng lựa chọn người có uy tín, có phẩm chất đạo đức tốt, am hiểu pháp luật, phong tục, tập quán tốt đẹp của địa phương, có kỹ năng vận động, thuyết phục và khả năng nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Nâng cao chất lượng hòa giải các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh trong cộng đồng dân cư, nhất là các vụ việc liên quan đến quan hệ gia đình, đất đai, ranh giới, tài sản, môi trường, chăn nuôi, lối đi, hôn nhân và gia đình, quan hệ cộng đồng và những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các dự án, công trình trên địa bàn.

2. Yêu cầu

Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự chỉ đạo thống nhất của UBND xã, Chủ tịch UBND xã; sự phối hợp chặt chẽ giữa Văn phòng HĐND và UBND xã với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các bộ phận chuyên môn, Công an xã, các cơ quan, đơn vị, các thôn, bản và các tổ hòa giải. Việc triển khai phải bám sát Luật Hòa giải ở cơ sở, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn

thi hành và Kế hoạch của UBND tỉnh; đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế, phong tục, tập quán tốt đẹp, đặc điểm dân cư và yêu cầu quản lý nhà nước tại xã Bình Lư.

Phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian và rõ kết quả; ưu tiên phòng ngừa, phát hiện sớm, hòa giải ngay từ thôn, bản, không để mâu thuẫn nhỏ kéo dài hoặc phát triển thành vụ việc phức tạp. Không hòa giải hình thức, không hòa giải đối với những vụ việc không thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở hoặc có dấu hiệu phải chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của các bên và tuân thủ quy định pháp luật. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả; kịp thời biểu dương, nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả và chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém.

II. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

- 100% cán bộ, công chức có liên quan, trưởng thôn, bản, tổ trưởng tổ hòa giải và hòa giải viên được thông tin, quán triệt các quy định về hòa giải ở cơ sở.

- Rà soát 100% các tổ hòa giải, hòa giải viên tại 22 thôn, bản; kịp thời đề xuất kiện toàn khi có biến động hoặc hoạt động chưa hiệu quả.

- Phấn đấu hòa giải kịp thời các mâu thuẫn, tranh chấp thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở; chú trọng nâng cao tỷ lệ hòa giải thành, hạn chế phát sinh vụ việc phải chuyển cấp hoặc phát sinh đơn thư kéo dài.

- 100% vụ việc hòa giải được ghi chép, theo dõi, lưu giữ hồ sơ theo quy định; bảo đảm thông tin phục vụ thống kê, báo cáo và đánh giá chất lượng hoạt động.

- Trong năm 2026 và các năm tiếp theo, lựa chọn, duy trì và từng bước nhân rộng ít nhất một mô hình/cách làm phù hợp, hiệu quả; ưu tiên mô hình gắn hòa giải với tuyên truyền pháp luật, xây dựng đời sống văn hóa và giữ gìn đoàn kết tại thôn, bản.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

Tổ chức quán triệt những nội dung cơ bản, những điểm mới của Luật và văn bản hướng dẫn đến cán bộ, công chức, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, trưởng thôn, bản, tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên và các đối tượng có liên quan. Lồng ghép với các hội nghị triển khai nhiệm vụ, hội nghị phổ biến giáo dục pháp luật và sinh hoạt tại thôn, bản.

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã. Phối hợp: MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các bộ phận chuyên môn, các thôn, bản và tổ hòa giải. Thời gian: Quý IV/2026 và Quý I-II/2027, sau đó thực hiện thường xuyên.

Sản phẩm: Hội nghị, tài liệu, tin/bài, báo cáo kết quả.

2. Tổ chức truyền thông, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống thông tin cơ sở, các cuộc họp thôn, bản, sinh hoạt cộng đồng, sinh hoạt của các đoàn thể, tuyên truyền trực tiếp và các nền tảng số phù hợp. Chú trọng nội dung quyền, nghĩa vụ của các bên; vai trò của hòa giải viên; những việc được và không được hòa giải; trách nhiệm chấp hành pháp luật sau hòa giải. Tăng cường tuyên truyền bằng hình thức dễ hiểu, phù hợp với đồng bào dân tộc thiểu số và điều kiện thực tế từng thôn, bản.

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã. Phối hợp: MTTQ, đoàn thể, các thôn, bản, tổ hòa giải. Thời gian: Từ Quý IV/2026 và thường xuyên. Sản phẩm: Tin, bài, tài liệu, buổi tuyên truyền, nội dung phát thanh và các sản phẩm truyền thông phù hợp.

3. Rà soát văn bản có liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở

Rà soát các văn bản, kế hoạch, quy chế, nội dung chỉ đạo thuộc thẩm quyền của xã có liên quan đến hòa giải ở cơ sở; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những nội dung không còn phù hợp.

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã. Phối hợp: Các bộ phận chuyên môn và đơn vị liên quan. Hoàn thành: Trước ngày 15/12/2026. Sản phẩm: Báo cáo rà soát, kiến nghị xử lý nếu có.

4. Rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

Rà soát toàn bộ tổ hòa giải tại 22 thôn, bản về số lượng, thành phần, điều kiện hoạt động và năng lực hòa giải viên. Khi có hòa giải viên thôi tham gia, chuyển nơi cư trú, không còn đủ điều kiện hoặc tổ hoạt động chưa hiệu quả, kịp thời tham mưu kiện toàn. Ưu tiên người có uy tín, trưởng thôn, bản, người am hiểu phong tục, tập quán tốt đẹp, cán bộ đoàn thể, người có kinh nghiệm và tinh thần trách nhiệm tham gia.

Chủ trì: UBND xã. Tham mưu: Văn phòng HĐND và UBND xã. Phối hợp: MTTQ, các đoàn thể, trưởng thôn, bản. Thời gian: Hoàn thành rà soát trong Quý IV/2026; cập nhật hằng năm và khi có biến động. Sản phẩm: Danh sách tổ hòa giải, hòa giải viên được rà soát, kiện toàn.

5. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở

Tập trung bồi dưỡng kỹ năng nắm bắt nguyên nhân mâu thuẫn; kỹ năng lắng nghe, phân tích, vận động, thuyết phục; kỹ năng tra cứu và áp dụng pháp luật; kỹ năng lập biên bản, ghi chép, theo dõi vụ việc; kỹ năng xử lý các tình huống nhạy cảm. Chú trọng các nhóm vụ việc thường phát sinh tại cơ sở như đất

đai, ranh giới, tài sản, hôn nhân gia đình, môi trường, lối đi, chăn nuôi và quan hệ cộng đồng.

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã. Phối hợp: MTTQ, cơ quan tư pháp cấp trên và các đơn vị liên quan. Thời gian: hằng năm. Hình thức: trực tiếp, trực tuyến hoặc lồng ghép. Sản phẩm: lớp tập huấn, tài liệu hướng dẫn, danh sách người tham dự.

6. Nâng cao chất lượng hòa giải, gắn với giải quyết mâu thuẫn ngay từ thôn, bản

Các tổ hòa giải chủ động nắm tình hình, phối hợp với trưởng thôn, bản, Ban công tác Mặt trận, chi hội đoàn thể và người có uy tín để phát hiện sớm mâu thuẫn. Khi phát sinh vụ việc, tiến hành hòa giải đúng phạm vi, thẩm quyền; bảo đảm khách quan, tự nguyện, tôn trọng các bên. Đối với vụ việc vượt quá phạm vi hòa giải, có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc thuộc thẩm quyền cơ quan khác, kịp thời hướng dẫn, chuyển hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

Chủ trì thực hiện: các tổ hòa giải. Phối hợp: Trưởng thôn, bản, Ban công tác Mặt trận, đoàn thể và các bộ phận chuyên môn. Thời gian: thường xuyên. Sản phẩm: Vụ việc được tiếp nhận, hòa giải, lập hồ sơ và theo dõi theo quy định.

7. Xây dựng, nhân rộng mô hình hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả

Khảo sát, đánh giá hoạt động của các tổ hòa giải; lựa chọn thôn, bản/tổ có cách làm hiệu quả để xây dựng mô hình điểm. Khuyến khích kết hợp hòa giải với tuyên truyền pháp luật, xây dựng đời sống văn hóa, giữ gìn đoàn kết cộng đồng và phát huy vai trò người có uy tín. Hằng năm đánh giá, biểu dương hòa giải viên, tổ hòa giải có thành tích.

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã. Phối hợp: MTTQ, đoàn thể, các thôn, bản và tổ hòa giải. Thời gian: Từ năm 2027 và hằng năm. Sản phẩm: Mô hình/cách làm được lựa chọn, duy trì, nhân rộng; gương điển hình được biểu dương.

8. Bảo đảm điều kiện và kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở

Rà soát nhu cầu kinh phí, cơ sở vật chất, tài liệu phục vụ hoạt động của các tổ hòa giải; tham mưu bố trí kinh phí trong khả năng ngân sách và theo phân cấp. Bảo đảm việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với hòa giải viên theo quy định hiện hành.

Chủ trì: Bộ phận tham mưu tài chính - ngân sách. Phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã, các đơn vị liên quan. Thời gian: Hằng năm. Sản phẩm: Dự toán, kinh phí và các điều kiện cần thiết được bảo đảm theo quy định.

9. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết và thực hiện chế độ

thông tin, báo cáo

Theo dõi tình hình tổ chức, hoạt động của các tổ hòa giải; định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra, đôn đốc những thôn, bản/tổ hoạt động chưa hiệu quả. Tổng hợp số vụ việc tiếp nhận, số vụ việc hòa giải thành, không thành, số vụ việc chuyển cơ quan có thẩm quyền và những khó khăn, vướng mắc. Kịp thời tham mưu UBND xã chỉ đạo, chấn chỉnh và báo cáo cấp có thẩm quyền.

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã. Phối hợp: MTTQ, các bộ phận chuyên môn, các thôn, bản và tổ hòa giải. Thời gian: thường xuyên; sơ kết, tổng kết theo yêu cầu. Sản phẩm: báo cáo định kỳ/đột xuất, hồ sơ kiểm tra và số liệu thống kê.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của xã và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan; bảo đảm tiết kiệm, công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng đối tượng và hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã

Là đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc; tham mưu tuyên truyền, phổ biến pháp luật; rà soát, kiện toàn tổ hòa giải, hòa giải viên; tổng hợp số liệu, tham mưu báo cáo cấp trên. Chủ động tham mưu xử lý hoặc đề xuất xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí trong khả năng ngân sách; hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định; phối hợp bảo đảm các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động hòa giải.

2. Công an xã và các cơ quan chuyên môn có liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, phối hợp cung cấp thông tin, hướng dẫn nghiệp vụ khi cần thiết; tiếp nhận, xử lý các vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc vượt quá phạm vi hòa giải ở cơ sở; phối hợp phòng ngừa, giữ gìn an ninh, trật tự tại địa bàn.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên

Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; vận động Nhân dân chấp hành pháp luật, tích cực giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp thông qua hòa giải ở cơ sở.

Phối hợp rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên;

phát hiện, giới thiệu người có uy tín, phẩm chất, năng lực tham gia làm hòa giải viên; giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở theo quy định.

4. Trưởng các thôn, bản, Ban công tác Mặt trận và các tổ hòa giải

Chủ động nắm tình hình Nhân dân, phát hiện sớm mâu thuẫn; các tổ hòa giải tiến hành hòa giải kịp thời các vụ việc thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở, đúng nguyên tắc và trình tự; phối hợp với trưởng thôn, bản, Ban công tác Mặt trận, người có uy tín và các đoàn thể. Thực hiện ghi chép, theo dõi, lưu giữ tài liệu, thống kê và báo cáo theo quy định; bảo vệ thông tin đời tư, dữ liệu cá nhân. Đối với vụ việc không thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở, hướng dẫn các bên liên hệ cơ quan có thẩm quyền và thực hiện trách nhiệm thông báo, báo cáo theo quy định.

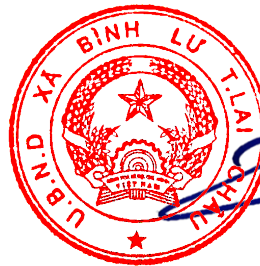
Các thôn, bản, tổ hòa giải thực hiện báo cáo theo hướng dẫn của UBND xã hoặc khi có yêu cầu. Văn phòng HĐND và UBND xã tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định; đồng thời đề xuất sơ kết, tổng kết, biểu dương tập thể, cá nhân có thành tích.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các thôn, bản và tổ hòa giải kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) để được hướng dẫn, giải quyết hoặc tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét./.

Nơi nhận;

- Sở Tư pháp (b/c);
- TT. Đảng ủy, HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các thôn, bản trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Tuấn